

Bản án số: 104/2022/HCPT  
Ngày 07 tháng 04 năm 2022  
V/v: *Khiếu kiện các quyết định  
về việc thu hồi đất.*

## NHÂN DANH

### NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

#### TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI HÀ NỘI

**Với thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Xuân Hùng;

*Các Thẩm phán:*

Ông Phạm Việt Hà;

Ông Hoàng Văn Hạnh.

*Thư ký ghi biên bản phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Thảo Trang, Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội tham gia phiên tòa:* Ông Nguyễn Văn Nhiễm, Kiểm sát viên cao cấp.

Ngày 07 tháng 04 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội xét xử công khai vụ án hành chính thụ lý số 228/2021/TLPT-HC ngày 17 tháng 05 năm 2021 về việc “Khiếu kiện các quyết định về việc thu hồi đất”, do có kháng cáo của người khởi kiện đối với Bản án hành chính sơ thẩm số 320/2020/HC-ST ngày 20/11/2020 của Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 2436/2021/QĐ-PT ngày 16 tháng 03 năm 2022 của Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội giữa các đương sự sau:

**\* Người khởi kiện:** Bà Vũ Thị Hoài G, sinh năm 1975.

Địa chỉ: Tổ dân phố Ngọa L2, phường Minh K, quận Bắc Từ L, Hà Nội.  
Có mặt tại phiên tòa.

*Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bà Giang:* Luật sư Hoàng Thị Minh D, Công ty Luật TNHH Thịnh H thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Vĩnh Phúc.  
Có mặt tại phiên tòa.

**\* Người bị kiện:**

- Chủ tịch UBND quận Bắc Từ L; Vắng mặt có đơn xin xét xử vắng mặt.

- UBND quận Bắc Từ L, thành phố Hà Nội.

Địa chỉ: Đường Kiều Mai, quận Bắc Từ L, thành phố Hà Nội.

*Đại diện theo pháp luật:* Ông Trần Thế C - Chủ tịch UBND quận Bắc Từ L.  
*Đại diện theo ủy quyền:* Ông Lưu Ngọc H - Phó Chủ tịch UBND quận Bắc Từ L, Hà Nội; Vắng mặt có đơn xin xét xử vắng mặt.

*Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của UBND quận Bắc Từ L:* Bà Nguyễn Thị Kim O – Trưởng phòng Tài nguyên và Môi trường quận Bắc Từ L; Vắng mặt có đơn xin xét xử vắng mặt

**\* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

1. UBND phường Minh K, quận Bắc Từ L, Hà Nội.

*Đại diện theo pháp luật:* Ông Nguyễn Trọng B - Chủ tịch. Vắng mặt và có đơn xin xét xử vắng mặt.

2. Ông Nguyễn Hữu V, sinh 1946.
3. Bà Lê Thị H, sinh 1951.
4. Anh Nguyễn Hữu T1, sinh 1972.
5. Anh Nguyễn Văn T2, sinh 1973.
6. Chị Nguyễn Thị Thu L1, sinh 1983.

Cùng địa chỉ: TDP Ngọa L2, phường Minh K, quận Bắc Từ L, Hà Nội. Vắng mặt.

7. Cháu Nguyễn Khánh H2, sinh 2010 (cháu H4 do bà Vũ Thị Hoài G - mẹ đẻ đại diện theo pháp luật).

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Người khởi kiện bà Vũ Thị Hoài G trình bày:*

- Bà yêu cầu hủy Quyết định số 1481/QĐ-UBND ngày 29/3/2019 của Chủ tịch UBND quận Bắc Từ L về việc giải quyết khiếu nại của bà và Quyết định số 1744/QĐ-UBND ngày 24/4/2018 của UBND quận Bắc Từ L về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ đối với hộ gia đình bà và Quyết định số 1892/QĐ-UBND ngày 23/4/2019 của Chủ tịch UBND quận Bắc Từ L về việc cưỡng chế thu hồi đất đối với hộ gia đình bà là Vũ Thị Hoài G.

- Buộc UBND quận Bắc Từ L ra quyết định bồi thường, hỗ trợ về đất đối với 60m<sup>2</sup> đất đã thu hồi của gia đình bà tại thửa đất số 82, tờ bản đồ số 51, TDP Ngọa L2, phường Minh K, quận Bắc Từ L, Hà Nội (tách riêng phương án bồi thường không chung với phương án của ông Nguyễn Hữu V).

- Buộc UBND quận Bắc Từ L bồi thường những tài sản trên đất còn thiếu mà bà đã liệt kê; bồi thường bổ sung các khoản hỗ trợ gồm: Hỗ trợ ổn định cuộc sống, được tính bằng tiền tương đương 30kg gạo/1 tháng theo thời giá trung bình tại thời điểm hỗ trợ của địa phương trong thời gian 24 tháng. Hỗ trợ đào tạo, chuyển đổi nghề nghiệp bằng tiền không quá 5 lần giá đất nông nghiệp cùng loại trong bảng giá đất của địa phương đối với toàn bộ diện tích đất nông nghiệp thu hồi và đề nghị cấp cho mẹ con tôi là suất tái định cư để gia đình bà có chỗ ở và có nguồn thu nhập để ổn định cuộc sống.

Về nguồn gốc đất: Bà Giang được cho là người sử dụng hợp pháp diện tích đất 60m<sup>2</sup> trong tổng số gần 400m<sup>2</sup> thuộc thửa đất số 82, tờ bản đồ số 51, TDP Ngọa L2, phường Minh K, quận Bắc Từ L, Hà Nội.

Năm 1996, bà kết hôn với anh Nguyễn Hữu T2. Sau khi kết hôn bà chuyển hộ khẩu và về sinh sống cùng anh T2 tại thôn Ngọa L2, phường Minh K, quận Bắc Từ L, Hà Nội. Vợ chồng bà có 02 con chung là Nguyễn Công M (sinh 1997) và Nguyễn Khánh H3(sinh 2010). Năm 1998, bố mẹ chồng bà cho vợ chồng bà ra ở riêng tại thửa đất số 82, tờ bản đồ số 51, TDP Ngọa L2, phường Minh K, quận Bắc Từ L, Hà Nội. Thửa đất thuộc quyền sử dụng của bố mẹ chồng bà đã được cấp GCN quyền sử dụng đất mang tên ông Nguyễn Hữu V (bố chồng).

Vợ chồng bà đã làm nhà trên đất. Năm 2010, bà và anh T2 ly hôn. Tòa án đã quyết định bà nuôi cháu H4 còn anh T2 nuôi cháu M. Sau đó vợ chồng bà thỏa thuận bà và 2 con vẫn sống trên mảnh đất này, còn anh T2 chuyển đi nơi khác ở.

Ngày 01/6/2013, bố mẹ chồng bà là ông Nguyễn Hữu V, bà Lê Thị H5

viết giấy tặng cho con gái bà là Nguyễn Khánh H360m<sup>2</sup> đất trong tổng số gần 400m<sup>2</sup> thuộc thửa đất số 82, tờ bản đồ số 51, TDP Ngọa L2, phường Minh K, quận Bắc Từ L, Hà Nội. Giấy tặng cho này có đầy đủ chữ ký của ông V, bà H, chị Nguyễn Thị Thu L3 (cô của cháu H), anh Nguyễn Văn T6 (chú của cháu H). Cùng ngày, anh T2 cũng viết giấy tặng cho, thống nhất việc tặng cho 60m<sup>2</sup> đất trên.

Tháng 5/2018, bà nhận được quyết định số 1744/QĐ-UBND ngày 24/4/2018, UBND quận Bắc Từ L đã ban hành về việc phê duyệt phương án, bồi thường, hỗ trợ chi tiết. Do tôi không đồng ý với phương án, nên bà đã khiếu nại Quyết định số 1744/QĐ-UBND ngày 24/4/2018.

Ngoài những tài sản đã được bồi thường còn thiếu chưa được bồi thường như: đường cống cấp thoát nước, công tơ nước sạch của thôn, 6 cột sắt phi 100 (cột nhà Lợp tôn), ban thờ xây cao hơn 1m, 1 cửa xếp sắt 3m, hàng rào khung sắt B40, cửa gỗ cao 60cm x 1m. Đây là những tài sản chưa được bồi thường trong phương án chi tiết không có bồi thường cho bà.

Ngoài ra, còn các khoản bồi thường khác theo nghị định 47/2014/NĐ-CP về bồi thường hỗ trợ tái định cư như: Hỗ trợ ổn định cuộc sống, được tính bằng tiền tương đương với 30kg gạo/1 tháng theo giá trung bình thị trường tại thời điểm hỗ trợ của địa phương trong thời gian 24 tháng; hỗ trợ đào tạo, chuyển đổi nghề nghiệp bằng tiền không quá 05 lần giá đất nông nghiệp cùng loại trong bảng giá của địa phương đối với toàn bộ diện tích đất nông nghiệp thu hồi.

Ngày 15/5/2019, bà Giang nộp hồ sơ khởi kiện 2 Quyết định số 1744/QĐ-UBND và 1481/QĐ-UBND của UBND quận Bắc Từ L tại TAND thành phố Hà Nội, vì nhận thấy các quyết định này đã xâm phạm nghiêm trọng đến quyền và lợi ích của gia đình bà.

Ngày 03/6/2019, bà nhận được quyết định số 1892/QĐ-UBND ngày 23/4/2019 của UBND quận Bắc Từ L về việc cưỡng chế thu hồi đất tại phường Minh K để thực hiện dự án xây dựng, mở rộng trung tâm văn hóa - thể thao phường Minh K (giai đoạn 3).

Theo các quyết định trên, thì gia đình bà bị xâm phạm đến quyền lợi, buộc phải khởi kiện tại Tòa án. Quyết định số 1892/QĐ-UBND ngày 23/4/2019 của UBND quận Bắc Từ L đã thực hiện, Ban thực hiện cưỡng chế thu hồi thửa đất số 82, tờ bản đồ số 51 tại TDP Ngọa L2, phường Minh K, quận Bắc Từ L, HN, gia đình bà không biết đi đâu về đâu. Bà đề nghị TAND thành phố Hà Nội áp dụng biện pháp khẩn cấp tạm thời: Tạm đình chỉ việc thi hành Quyết định số 1892/QĐ-UBND ngày 23/4/2019 của UBND quận Bắc Từ L,

*Nay yêu cầu khởi kiện của bà như sau:*

- Đề nghị hủy Quyết định giải quyết khiếu nại số 181/QĐ-UBND ngày 29/3/2019 của chủ tịch UBND quận Bắc Từ L,

- Đề nghị hủy Quyết định 1744/QĐ-UBND ngày 24/4/2018 của UBND quận Bắc Từ L phê duyệt phương án, bồi thường, hỗ trợ chi tiết (kèm theo Phương án chi tiết bồi thường, hỗ trợ và tái định cư).

- Đề nghị hủy Quyết định số 1892/QĐ-UBND ngày 23/4/2019 của Chủ tịch UBND quận Bắc Từ L về việc cưỡng chế thu hồi đất.

- Đề nghị Tòa án buộc UBND quận Bắc Từ L ra Quyết định bồi thường,

hỗ trợ về đất đối với 60m<sup>2</sup> đất đã thu hồi của gia đình bà tại thửa đất số 82, tờ bản đồ số 51 tại TDP Ngọa L2, phường Minh K, quận Bắc Từ L, HN (Tách riêng phương án bồi thường, không chung với phương án của ông Nguyễn Hữu V).

- Đề nghị UBND bồi thường những tài sản trên đất còn thiếu như đã kể trên. và bồi thường thêm: các khoản bồi thường khác theo nghị định 47/2014/NĐ-CP về bồi thường hỗ trợ tái định cư như: Hỗ trợ ổn định cuộc sống, được tính bằng tiền tương đương với 30kg gạo/1 tháng theo giá trung bình thị trường tại thời điểm hỗ trợ của địa phương trong thời gian 24 tháng, hỗ trợ đào tạo, chuyển đổi nghề nghiệp bằng tiền không quá 05 lần giá đất nông nghiệp cùng loại trong bảng giá của địa phương đối với toàn bộ diện tích đất nông nghiệp thu hồi và đề nghị cấp cho mẹ con bà một suất đất tái định cư.

Bà Giang cam đoan không đồng thời khiếu nại đến người có thẩm quyền giải quyết khiếu nại và bà không còn yêu cầu nào khác.

*Người bị kiện - Ủy ban nhân dân quận Bắc Từ L do người đại diện theo uỷ quyền trình bày:*

Tôi được Chủ tịch UBND quận Bắc Từ L ủy quyền tham gia tố tụng tại Quyết - định số 5324/QĐ-UBND ngày 22/9/2020 với tư cách là người bị kiện trong vụ án hành chính theo Thông báo số 247/TLST-HC ngày 09/9/2019 của Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội về việc yêu cầu hủy Quyết định số 1744/QĐ-UBND ngày 24/4/2018 của UBND quận Bắc Từ L về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ; Quyết định số 1481/QĐ-UBND ngày 29/3/2019 của Chủ tịch UBND quận Bắc Từ L về việc giải quyết khiếu nại lần đầu và Quyết định số 1892/QĐ-UBND ngày 23/4/2019 của Chủ tịch UBND quận Bắc Từ L về việc cưỡng chế thu hồi đất đối với hộ gia đình bà Vũ Thị Hoài G tại dự án Xây dựng, mở rộng trung tâm văn hóa - thể thao phường Minh K (giai đoạn 3).

Tôi tự khai về sự việc và cam đoan lời khai của mình là trung thực, khách quan và chịu trách nhiệm trước pháp luật về lời khai của mình như sau:

I. Quá trình thu hồi đất triển khai dự án.

1.1. Về nguồn gốc sử dụng đất:

1.1.1. *Hồ sơ quản lý đất đai tại phường Minh K.*

- Bản đồ, sổ mục kê năm 1960, 1987 không có thông tin thửa đất bị thu hồi.

- Bản đồ, sổ mục kê năm 1994 của UBND phường Minh K thể hiện ông Nguyễn Hữu V sử dụng;

+ 390m<sup>2</sup> đất thuộc thửa đất số 82, tờ bản đồ số 51, loại đất “C. tác”, Bản đồ năm 1994 tại phường Minh K thể hiện không có công trình trên đất.

+ 343m<sup>2</sup> đất thuộc thửa đất số 104, tờ bản đồ số 51, loại đất C. tác”, Bản đồ năm 1994 tại phường Minh K thể hiện không có công trình trên đất

- Hộ gia đình ông Nguyễn Hữu V có tên trong phương án giao đất nông nghiệp theo Nghị định 64/CP của Chính phủ UBND xã Minh K (nay là phường Minh K) lập.

- Ngày 24/11/2000, ông Nguyễn Hữu V có đơn xin giao đất và đơn xin cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất nông nghiệp diện tích 917m<sup>2</sup>, trong đó 310m<sup>2</sup> đất thuộc thửa đất số 82(1), tờ bản đồ số 58; 343m<sup>2</sup> đất thuộc thửa đất số

104, tờ bản đồ số 51 và 264m<sup>2</sup> đất thuộc thửa đất số 269, tờ bản đồ số 48.

*1.1.2. Giấy tờ về quyền sử dụng đất do công dân cung cấp.*

- Bản photo Giấy cho tặng quyền sử dụng đất ngày 01/6/2013 của ông Nguyễn Hữu T2 cho cháu Nguyễn Khánh H360m<sup>2</sup> đất, không có xác nhận của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền.

- Bản photo Giấy cho tặng quyền sử dụng đất ngày 01/6/2013 của ông Nguyễn Hữu V và bà Lê Thị H5(bố mẹ chồng của bà Vũ Thị Hoài G) cho cháu Nguyễn Khánh H360m<sup>2</sup> đất tại thửa đất số 82, tờ bản đồ số 58, không có xác nhận của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền.

*1.2. Hồ sơ GPMB dự án.*

Ngày 13/6/2017, Tổ công tác GPMB dự án có Biên bản điều tra, khảo sát, đo đạc đã ghi nhận chủ sử dụng đất là hộ gia đình ông Nguyễn Hữu V. Bà Vũ Thị Hoài G đang sử dụng tài sản trên diện tích 321,5m<sup>2</sup> đất thuộc thửa đất số 82, tờ bản đồ số 51 đo vẽ năm 1994 tại phường Minh K. Toàn bộ diện tích đất trên bị thu hồi tại dự án Xây dựng, mở rộng trung tâm văn hóa - thể thao phường Minh K (giai đoạn 3);

Ngày 15/8/2017, UBND phường Minh K có Phiếu xác nhận về việc sử dụng đất, các tài sản gắn liền với đất bị thu hồi và về nhân khẩu đang trực tiếp sinh sống tại địa điểm thu hồi đất với nội dung xác nhận: Diện tích đất bị thu hồi thuộc thửa đất số 82, tờ bản đồ số 51 đo vẽ năm 1994 tại phường Minh K, có nguồn gốc 310m<sup>2</sup> đất nông nghiệp đã được giao theo Nghị định 64/CP của Chính phủ, đã được UBND huyện Từ Liêm cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và 11,5m<sup>2</sup> đất nông nghiệp công ích do UBND phường quản lý; người sử dụng đất: Nguyễn Hữu V; Người sử dụng tài sản trên đất: Vũ Thị Hoài G; Nhà ở, công trình xây dựng:

Công trình trên đất phục vụ ăn ở và kinh doanh buôn bán từ sau ngày 15/10/1993 đến trước ngày 01/7/2004 (năm 1999);

Ngày 24/4/2018, UBND quận Bắc Từ L đã ban hành Quyết định số 1742/QĐ-UBND về việc thu hồi đất để thực hiện dự án Xây dựng, mở rộng trung tâm văn hóa - thể thao phường Minh K (giai đoạn 3) với nội dung:

*“Thu hồi 340,7m<sup>2</sup> đất nông nghiệp do hộ gia đình ông Nguyễn Hữu V thường trú tại phường Minh K, quận Bắc Từ L, thành phố Hà Nội đang sử dụng.*

*Diện tích đất trên theo bản đồ phường Minh K đo vẽ năm 1994 gồm:*

*- 310 m<sup>2</sup> đất nông nghiệp của hộ gia đình ông Nguyễn Hữu V được giao theo Nghị định số 64/CP, thuộc thửa đất số 82, tờ bản đồ số 51 (đã được UBND huyện Từ Liêm cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất tại thửa đất số 82, tờ bản đồ số 58). Hiện nay, hộ gia đình bà Vũ Thị Hoài G đang sử dụng tài sản trên đất;*

*- 19,2m<sup>2</sup> đất nông nghiệp thuộc thửa đất số 104, tờ bản đồ số 51 (đã được UBND huyện Từ Liêm cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất);*

*- 11,5 m<sup>2</sup> đất nông nghiệp công ích do UBND phường Minh K quản lý thuộc thửa đất số 82(1), tờ bản đồ số 51.”*

Ngày 24/4/2018, UBND quận Bắc Từ L đã ban hành Quyết định số 1743/QĐ-UBND về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ đối với hộ gia

đình ông Nguyễn Hữu V tại dự án Xây dựng, mở rộng trung tâm văn hóa - thể thao phường Minh K (giai đoạn 3) với nội dung bồi thường, hỗ trợ về đất, cây trồng, vật nuôi và các công trình trên đất.

Ngày 24/4/2018, UBND quận Bắc Từ L đã ban hành Quyết định số 1744/QĐ-UBND về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ đối với hộ gia đình bà Vũ Thị Hoài G tại dự án Xây dựng, mở rộng trung tâm văn hóa - thể thao phường Minh K (giai đoạn 3) với nội dung bồi thường, hỗ trợ về cây trồng, vật nuôi và các công trình trên đất, không bồi thường về đất.

### 1.3. Việc cưỡng chế thu hồi đất.

Ngày 26/4/2018, UBND phường Minh K có Biên bản bàn giao Quyết định thu hồi đất, phê duyệt phương án bồi thường cho bà Vũ Thị Hoài G.

Các ngày 19/6/2018, 16/10/2018, 18/10/2018, UBND phường Minh K phối hợp với Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng quận Bắc Từ L đã tổ chức chi trả tiền bồi thường, hỗ trợ đối với hộ gia đình bà Vũ Thị Hoài G. Tuy nhiên, hộ gia đình bà Vũ Thị Hoài G không phối hợp nhận tiền và bàn giao mặt bằng.

Các ngày 16/10/2018, 18/10/2018, UBND phường Minh K, Ủy ban mặt trận tổ quốc phường Minh K và Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng quận Bắc Từ L có Biên bản vận động thuyết phục hộ gia đình bà Vũ Thị Hoài G nhưng vẫn không phối hợp thực hiện nhận tiền và bàn giao mặt bằng.

- Ngày 23/4/2019, Chủ tịch UBND quận Bắc Từ L đã ban hành Quyết định số 1892/QĐ-UBND về việc cưỡng chế thu hồi đất đối với hộ gia đình bà Vũ Thị Hoài G để thực hiện dự án Xây dựng, mở rộng trung tâm văn hóa - thể thao phường Minh K (giai đoạn 3).

### 1.4. Việc giải quyết khiếu nại

Không đồng ý với Quyết định phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ của UBND quận Bắc Từ L, bà Vũ Thị Hoài G đã có đơn khiếu nại Quyết định số 1744/QĐ-UBND ngày 24/4/2018 gửi Chủ tịch UBND quận Bắc Từ L,

Ngày 29/3/2019, Chủ tịch UBND quận Bắc Từ L đã ban hành Quyết định số 1481/QĐ-UBND về việc giải quyết khiếu nại của bà Vũ Thị Hoài G, phường Minh K, quận Bắc Từ L với nội dung giữ nguyên Quyết định số 1744/QĐ-UBND ngày 24/4/2018 của UBND quận Bắc Từ L về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ đối với hộ gia đình bà Vũ Thị Hoài G tại dự án Xây dựng, mở rộng trung tâm văn hóa - thể thao phường Minh K (giai đoạn 3).

## II. Quan điểm của UBND quận Bắc Từ L

2.1. Về việc xem xét bồi thường về đất và giải quyết khiếu nại về việc bồi thường hỗ trợ về đất đối với hộ gia đình bà Vũ Thị Hoài G.

Theo hồ sơ quản lý đất đai lưu tại UBND phường Minh K, diện tích đất do bà Vũ Thị Hoài G đang sử dụng là đất của hộ gia đình ông Nguyễn Hữu V được giao theo Nghị Định 64/CP của Chính phủ, đã được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất.

Các giấy tờ về việc chuyển nhượng quyền sử dụng đất do công dân cung cấp không có xác nhận của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền và chưa đăng ký biến động đất đai theo quy định. Theo quy định tại Khoản 3, Điều 188, Luật Đất đai năm 2013, việc ông Nguyễn Hữu V và bà Lê Thị H5 cho tặng quyền sử dụng đất cho cháu Nguyễn Khánh H3 (con bà Vũ Thị Hoài G) phải đăng ký biến động

quyền sử dụng đất tại cơ quan đăng ký đất đai và có hiệu lực tại thời điểm đăng ký vào sổ địa chính. Việc gia đình bà Vũ Thị Hoài G nhận chuyển quyền sử dụng đất là giao dịch dân sự chưa được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền công nhận.

Như vậy, UBND phường Minh K đã xác nhận toàn bộ diện tích 310m<sup>2</sup> đất thuộc thửa đất số 82, tờ bản đồ số 51 thuộc quyền sử dụng của hộ gia đình ông Nguyễn Hữu V (bao gồm cả phần 60m<sup>2</sup> đất cho tặng theo giấy tờ viết tay do công dân cung cấp) là đúng thực trạng hồ sơ quản lý đất đai và đúng quy định pháp luật.

Việc UBND quận Bắc Từ Liêm ban hành Quyết định số 1742/QĐ-UBND ngày 24/4/2018 về việc thu hồi đất và Quyết định số 1743/QĐ-UBND ngày 24/4/2018 về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ về đất cho hộ gia đình ông Nguyễn Hữu V là phù hợp quy định.

Việc UBND quận Bắc Từ Liêm ban hành Quyết định số 1744/QĐ-UBND ngày 24/4/2018 về việc phê duyệt phương án bồi thường về công trình trên đất cho bà Vũ Thị Hoài G và không bồi thường về đất là phù hợp quy định.

Việc Chủ tịch UBND quận Bắc Từ Liêm ban hành Quyết định số 1481/QĐ-UBND ngày 29/3/2019 về việc giải quyết khiếu nại của bà Vũ Thị Hoài G với nội dung giữ nguyên Quyết định số 1744/QĐ-UBND ngày 24/4/2018 của UBND quận Bắc Từ Liêm về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ đối với hộ gia đình bà Vũ Thị Hoài G tại dự án Xây dựng, mở rộng trung tâm văn hóa - thể thao phường Minh K (giai đoạn 3) là đúng theo quy định của pháp luật.

## 2.2. Về việc cưỡng chế thu hồi đất.

Sau khi ban hành Quyết định thu hồi đất và phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ, UBND phường Minh K, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc phường Minh K và Tổ công tác đã tổ chức bàn giao Quyết định thu hồi đất, Quyết định phê duyệt phương án bồi thường và vận động, thuyết phục đối với hộ gia đình, bà Vũ Thị Hoài G sử dụng tài sản trên đất thuộc phạm vi thu hồi đất để thực hiện dự án Xây dựng, mở rộng trung tâm văn hóa - thể thao phường Minh K (giai đoạn 3) theo đúng quy định tại Điều 69, Luật đất đai 2013 *(có hồ sơ kèm theo)*. Tuy nhiên, hộ gia đình bà Vũ Thị Hoài G vẫn không phối hợp thực hiện bàn giao mặt bằng.

Ngày 23/4/2019, Chủ tịch UBND quận Bắc Từ Liêm đã ban hành Quyết định số 1892/QĐ-UBND về việc cưỡng chế thu hồi đất đối với hộ gia đình bà Vũ Thị Hoài G để thực hiện dự án Xây dựng, mở rộng trung tâm văn hóa - thể thao phường Minh K (giai đoạn 3).

Việc Chủ tịch UBND quận Bắc Từ Liêm ban hành Quyết định cưỡng chế thực - hiện Quyết định thu hồi đất đối với hộ gia đình bà Vũ Thị Hoài G đã được thực hiện theo đúng quy định tại Điều 71, Luật đất đai 2013; Điều 11, Thông tư 30/2014/TT-BTNMT ngày 02/6/2015 của Bộ Tài nguyên và Môi trường.

## III. Kiến nghị.

UBND quận Bắc Từ Liêm đề nghị Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xem xét giữ nguyên Quyết định số 1744/QĐ-UBND ngày 24/4/2018 của UBND quận Bắc Từ Liêm về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ đối với bà Vũ Thị Hoài G; Quyết định số 1481/QĐ-UBND ngày 29/3/2019 về việc giải quyết

kiếu nại và Quyết định số 1892/QĐ-UBND ngày 23/4/2019 của Chủ tịch UBND quận Bắc Từ Liêm về việc cưỡng chế thu hồi đất đối với bà Vũ Thị Hoài G tại dự án Xây dựng, mở rộng trung tâm văn hóa - thể thao phường Minh K (giai đoạn 3).

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan - UBND phường Minh K do người đại diện hợp pháp trình bày:*

Về nguồn gốc sử dụng đất: Căn cứ hồ sơ địa chính hiện lưu giữ tại UBND phường Minh K phần diện tích đất bà Vũ Thị Hoài G đang khởi kiện là đất được giao theo Nghị định 64/NĐ-CP cho ông Nguyễn Hữu V (bố chồng bà Giang) thửa đất số 82, tờ bản đồ số 51 đã được cấp GCNQSD đất cho ông Nguyễn Hữu V.

Quá trình thực hiện GPMB thực hiện dự án:

Ngày 13/6/2017, Tổ công tác GPMB dự án đã lập biên bản số 10/BB-TCT về việc điều tra, khảo sát, đo đạc, kiểm đếm đất đai, tài sản gắn liền với đất nhằm phục vụ công tác giải phóng mặt bằng. Tại biên bản thể hiện: Người sử dụng đất theo hồ sơ địa chính lưu tại UBND: Ông Nguyễn Hữu V. Người trực tiếp sử dụng là Vũ Thị Hoài G; Hiện trạng sử dụng 321,5m<sup>2</sup> đất thuộc thửa đất số 82, tờ bản đồ số 51, diện tích trong chỉ giới GPMB là 321,5m<sup>2</sup>; diện tích đất còn lại là 0 m<sup>2</sup>;

Ngày 15/8/2017, UBND phường Minh K có Phiếu xác nhận về việc sử dụng đất, các tài sản gắn liền với đất bị thu hồi và về nhân khẩu đang trực tiếp sinh sống tại địa điểm thu hồi đất với nội dung xác nhận: Người sử dụng đất là ông Nguyễn Hữu V; Người sử dụng tài sản trên đất: Vũ Thị Hoài G.

- Tổng diện tích theo hồ sơ địa chính: 620,2m<sup>2</sup> trong đó Diện tích đất nông nghiệp được giao 608,7m<sup>2</sup>. Diện tích đất nông nghiệp công ích do UBND phường quản lý 11,5m<sup>2</sup>.

- Diện tích đất nông nghiệp bị thu hồi tại dự án xây dựng, mở rộng trung tâm văn hóa thể thao phường Minh K (giai đoạn 3) là 340,7m<sup>2</sup>. Diện tích đất nông nghiệp được giao 329,2m<sup>2</sup>. Diện tích đất nông nghiệp công ích do UBND phường quản lý 11,5m<sup>2</sup>.

- Diện tích đất còn lại sau GPMB 15,5m<sup>2</sup> ông V đã làm đơn đề nghị thu hồi nốt tại dự án xây dựng trụ sở công an phường Minh K..

- Về công trình trên đất: theo biên bản điều tra hiện trạng số 10/BB-TCT ngày 13/6/2017. Đề nghị Tòa giải quyết theo quy định của pháp luật.

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan – ông Nguyễn Hữu V trình bày:*

Năm 1996, con trai tôi Nguyễn Hữu T2 kết hôn với chị Vũ Thị Hoài G. Năm 1998, chúng tôi cho cháu Thành và cháu Giang 60m<sup>2</sup> đất thuộc thửa đất số 82, tờ bản đồ số 51, tại thôn Ngọa Long, xã Minh K, huyện Từ Liêm, Hà Nội (nay là tổ dân phố Ngọa L2, phường Minh K, quận Bắc Từ Liêm, Hà Nội) để 2 cháu ra ở riêng. Năm 2013, anh chị ly hôn nên chúng tôi có viết giấy cho tặng cháu Khánh Hà con thứ 2 của anh chị. Năm 2018, UBND quận Bắc Từ Liêm có Quyết định thu hồi 340,7m<sup>2</sup> thuộc thửa đất số 82, tờ bản đồ số 51 của gia đình tôi để thực hiện dự án xây dựng, mở rộng trung tâm văn hóa thể thao phường Minh K (giai đoạn 3). Trong đó gồm 60m<sup>2</sup> đất mà chúng tôi đã tặng cho cháu Hà. Chúng tôi đề nghị tách riêng phần bồi thường của chúng tôi và phần bồi thường cho



cháu Hà. Phần bồi thường của gia đình chúng tôi đã nhận đủ không thắc mắc gì. Phần bồi thường của cháu Khánh Hà mẹ cháu là bà Giang vẫn chưa đồng ý nhận.

Vì gia đình tôi đã nhận đủ tiền bồi thường và không thắc mắc gì nên đề nghị Tòa án cho chúng tôi được vắng mặt trong quá trình giải quyết vụ án.

- Bà Lê Thị Hiền, anh Nguyễn Hữu T2, chị Nguyễn Thị Thu Lan, anh Nguyễn Văn T6 đều thống nhất với lời trình bày trên của ông V.

Tại Bản án hành chính sơ thẩm số 320/2020/HC-ST ngày 20/11/2020, Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội căn cứ: khoản 1, khoản 2 Điều 3, Điều 30; khoản 4 Điều 32; khoản 1, 2 Điều 115; điểm a khoản 3 Điều 116, điểm a khoản 2 Điều 193, Điều 194, Điều 204, Điều 206, Điều 348 Luật Tổ tụng hành chính; Điều 18, 27, 28, 29 Luật khiếu nại năm 2011; Nghị định 47/2014NĐ-CP ngày 15/5/2014 về việc bồi thường hỗ trợ, tái định cư khi nhà nước thu hồi đất; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án.

Xử:

1. Bác các yêu cầu khởi kiện của bà Vũ Thị Hoài G bao gồm: Đề nghị Tòa án xử hủy Quyết định giải quyết khiếu nại số 1481/QĐ-UBND ngày 29/3/2019 của chủ tịch UBND quận Bắc Từ L; Hủy Quyết định 1744/QĐ-UBND ngày 24/4/2018 của UBND quận Bắc Từ L phê duyệt phương án, bồi thường, hỗ trợ chi tiết và Quyết định cưỡng chế số 1892/QĐ-UBND ngày 23/4/2019 của chủ tịch UBND quận Bắc Từ L.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về án phí và thông báo quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm: Ngày 30-11-2020 người khởi kiện bà Vũ Thị Hoài G đã có đơn kháng cáo toàn bộ bản án sơ thẩm, đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm xét xử chấp nhận nội dung đơn khởi kiện của bà.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Tại phiên tòa phúc thẩm: Người kháng cáo bà Vũ Thị Hoài G đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm xét xử khách quan, có lý, có tình để đảm bảo quyền lợi cho bà và đề nghị giải quyết cho bà một suất tái định cư, giúp bà có chỗ ở để ổn định cuộc sống.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bà Giang: Luật sư Hoàng Thị Minh D, trình bày: Đề nghị chấp nhận nội dung kháng cáo của bà Giang để hủy Bản án sơ thẩm. Đồng thời, xét hoàn cảnh khó khăn của 02 mẹ con bà Vũ Thị Hoài G rất khó khăn, nên đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm và UBND quận Bắc Từ L xem xét giải quyết cho bà Giang được cấp một suất đất tái định cư vì đã bị thu hồi đất, hoặc được mua nhà ở xã hội của UBND thành phố Hà Nội như quy định của pháp luật và như đề nghị của Tổng cục quản lý đất đai tại Công văn số 350 ngày 03-02-2021 đã gửi cho Ủy ban nhân dân quận Bắc Từ L, để đảm bảo cuộc sống có chỗ ở cho bà Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội trình bày quan điểm giải quyết vụ án: Xét nội dung đơn khởi kiện và nội dung kháng cáo của bà Vũ Thị Hoài G là không có căn cứ để chấp nhận. Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo của bà Giang, để giữ nguyên bản án hành chính sơ thẩm của Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội đã xét xử.

[1] Tòa án cấp sơ thẩm đã xác định: Đơn khởi kiện của bà Vũ Thị Hoài G yêu cầu Tòa án hủy Quyết định số 1481/QĐ-UBND ngày 29/3/2019 của Chủ

tịch UBND quận Bắc Từ L về việc giải quyết khiếu nại của bà Vũ Thị Hoài G; Quyết định số 1744/QĐ-UBND ngày 24/4/2018 của UBND quận Bắc Từ L về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ đối với hộ gia đình bà Vũ Thị Hoài G và Quyết định số 1892/QĐ-UBND ngày 23/4/2019 của Chủ tịch UBND quận Bắc Từ L về việc cưỡng chế thu hồi đất đối với hộ gia đình bà là quyết định hành chính và là đối tượng khởi kiện của vụ án hành chính theo quy định tại Điều 30 Luật tổ tụng hành chính là đúng pháp luật.

Căn cứ khoản 1, khoản 2 Điều 3, Điều 30; khoản 4 Điều 32; khoản 1, 2 Điều 115; điểm a khoản 3 Điều 116 Luật Tổ tụng hành chính, Tòa án cấp sơ thẩm đã thụ lý giải quyết trong thời hiệu khởi kiện và đúng thẩm quyền giải quyết.

[2] Đối với Quyết định số 1744/QĐ-UBND ngày 24/4/2018 của UBND quận Bắc Từ L về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ đối với hộ gia đình bà Vũ Thị Hoài G:

Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm thấy rằng: Ngày 24/4/2018, UBND quận Bắc Từ L đã ban hành Quyết định số 1742/QĐ-UBND về việc thu hồi 340,7 m<sup>2</sup> đất của gia đình ông Nguyễn Hữu V (gia đình chồng bà Giang) để thực hiện dự án Xây dựng, mở rộng trung tâm văn hóa - thể thao phường Minh K (giai đoạn 3). Cùng ngày 24/4/2018, UBND quận Bắc Từ L đã ban hành Quyết định số 1743/QĐ-UBND và 1744 về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ đối với hộ gia đình ông Nguyễn Hữu V và bà Vũ Thị Hoài G tại dự án Xây dựng, mở rộng trung tâm văn hóa - thể thao phường Minh K (giai đoạn 3) với nội dung bồi thường, hỗ trợ về đất, cây trồng, vật nuôi và các công trình trên đất là đúng thẩm quyền và trình tự ban hành văn bản.

Xét thấy: Việc UBND quận Bắc Từ L ban hành Quyết định số 1744/QĐ-UBND ngày 24/4/2018 về việc phê duyệt phương án bồi thường về công trình trên đất cho bà Vũ Thị Hoài G và không tiến hành bồi thường về đất là phù hợp quy định, bởi vì:

Xét về nguồn gốc sử dụng, loại đất bị thu hồi: Xác định phần diện tích bà Vũ Thị Hoài G đang khởi kiện là đất nông nghiệp được giao theo Nghị định 64/NĐCP cho hộ ông Nguyễn Hữu V sử dụng (ông V là bố chồng cũ của bà Giang) tại thửa đất số 82, tờ bản đồ số 51 tại Tổ dân phố Ngọa L2, phường Minh K, quận Bắc Từ L, HN đã được cấp GCNQSDĐ cho hộ ông Nguyễn Hữu V. Tổng diện tích đất nông nghiệp hộ ông V bị thu hồi tại dự án xây dựng, mở rộng trung tâm văn hóa thể thao phường Minh K (giai đoạn 3) là 340,7m<sup>2</sup>, trong đó: Diện tích đất nông nghiệp được giao: 329,2m<sup>2</sup>; Diện tích đất nông nghiệp công ích do UBND phường quản lý: 11,5m<sup>2</sup>; Diện tích đất còn lại sau GPMB: 15.5m<sup>2</sup>.

Các đương sự thừa nhận: Trên DT đất bị thu hồi có công trình nhà ở, bà Giang anh T2 và các con đã sinh sống trên DT đất bị thu hồi từ năm 1998. Đến năm 2010, bà Giang và anh T2 ly hôn, bà Giang và các con vẫn tiếp tục quản lý sử dụng nhà đất. Ngày 01/6/2013, vợ chồng ông V và anh T2 đã làm giấy tặng cho 60m<sup>2</sup> đất nông nghiệp cho cháu H4 (con chung), trong đó có nội dung: Cháu H4 còn nhỏ nên mẹ cháu là Vũ Thị Hoài G trông nom, quản lý, sử dụng trên diện tích này. Sau này nhà nước thu hồi đất thì mọi quyền lợi trên diện tích đất

60m<sup>2</sup> này cháu H4 được hưởng. Tuy nhiên giấy tặng cho lại không có xác nhận của chính quyền địa phương, không tiến hành đăng ký sự biến động thay đổi về đất. Như vậy 60m<sup>2</sup> đất mà bà Vũ Thị Hoài G bị thu hồi vẫn thuộc quyền sở hữu của hộ gia đình nhà ông V. Việc chính quyền địa phương bồi thường toàn bộ diện tích đất cho gia đình ông V và bồi thường tài sản trên đất cho bà Giang là đúng quy định tại các Điều 75, 89, 93 Luật Đất đai, các Điều 3, 6, 9 Nghị định 47/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 về việc bồi thường hỗ trợ, tái định cư khi nhà nước thu hồi đất.

- Việc bồi thường hỗ trợ về diện tích đất bị thu hồi và các khoản hỗ trợ khác theo QĐ số 1743/QĐ-UBND ngày 24/4/2018 của UBND quận Bắc Từ Liêm với số tiền là 664.925.000đ mang tên hộ gia đình ông V đã được hộ ông V nhận đầy đủ và không có khiếu nại gì. Trong tổng số tiền 664.925.000đ đã bao gồm BTHT phần DT đất 60m<sup>2</sup> mà hộ ông V cho cháu H4 và khoản hỗ trợ ổn định đời sống và sản xuất cho bà Giang và cháu H4 (2/8 nhân khẩu được hưởng). Do vậy bà Giang cần liên hệ với hộ ông V để được nhận lại các khoản tiền liên quan theo nội dung giấy cho tặng ngày 01/6/2013 như quan điểm giải quyết của Tòa án cấp sơ thẩm là có căn cứ pháp luật.

- Đối với các khoản bồi thường hỗ trợ về tài sản trên đất theo Quyết định số 1744 của hộ gia đình bà Vũ Thị Hoài G, thì tại phiên tòa phúc thẩm bà Giang không yêu cầu giải quyết, nên Tòa án cấp phúc thẩm không phải xem xét giải quyết nữa.

Về việc cưỡng chế thu hồi đất đối với hộ gia đình bà Vũ Thị Hoài G, Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm, thấy: Sau khi ban hành Quyết định thu hồi đất và phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ thì UBND phường Minh K, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc phường Minh K và Tổ công tác đã tổ chức bàn giao Quyết định thu hồi đất, Quyết định phê duyệt phương án bồi thường hỗ trợ và đã vận động, thuyết phục hộ gia đình bà Vũ Thị Hoài G để thực hiện dự án Xây dựng, mở rộng trung tâm văn hóa - thể thao phường Minh K. Nhưng hộ gia đình bà Vũ Thị Hoài G vẫn không phối hợp để thực hiện việc bàn giao mặt bằng; do đó, Chủ tịch UBND quận Bắc Từ Liêm đã phải ban hành Quyết định cưỡng chế là đúng pháp luật, nên cần giữ nguyên quyết định của bản án sơ thẩm.

Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm thấy: Quyết định giải quyết khiếu nại số 1481/QĐ-UBND ngày 29/3/2019 của Chủ tịch UBND quận Bắc Từ Liêm; Quyết định 1744/QĐ UBND ngày 24/4/2018 của UBND quận Bắc Từ Liêm về việc phê duyệt phương án, bồi thường, hỗ trợ chi tiết và Quyết định số 1892 ngày 23/4/2019 của chủ tịch UBND quận Bắc Từ Liêm về việc cưỡng chế thu hồi đất đã được ban hành là có căn cứ pháp luật, đúng thẩm quyền và trình tự thủ tục theo quy định của pháp luật và không có căn cứ pháp luật để chấp nhận nội dung kháng cáo của bà Giang, cũng như quan điểm giải quyết vụ án của luật sư Hoàng Thị Minh D là người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bà Giang. Ngoài các nội dung trên, bà Giang còn nêu lên một số vấn đề khác, nhưng không có căn cứ để giải quyết. Vì vậy, Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm, thấy Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử là đúng pháp luật, nên cần giữ nguyên các quyết định của bản án hành chính sơ thẩm số 320/2020/HC-ST ngày 20-11-2020 của Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội.

Xét hoàn cảnh của bà Vũ Thị Hoài G là hộ nghèo, cuộc sống khó khăn, khi Nhà nước thu hồi đất không còn chỗ ở nào khác; do đó, đề nghị UBND quận Bắc Từ Liêm xem xét giải quyết hỗ trợ tái định cư, tạo điều kiện để mẹ con bà Vũ Thị Hoài G có chỗ ở để đảm bảo cuộc sống như Công văn số 350/TCQLĐĐ-CKTPTQĐ ngày 03/02/2021 của Tổng cục Quản lý đất đai gửi cho Quý Ủy ban như nguyện vọng của bà Giang và đề nghị của luật sư bảo vệ quyền lợi cho bà Giang.

Về án phí phúc thẩm: Bà Vũ Thị Hoài G kháng cáo nhưng không được chấp nhận, nên phải chịu án phí hành chính phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên và căn cứ khoản 1 Điều 241 Luật tổ tụng hành chính.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Không chấp nhận nội dung kháng cáo của bà Vũ Thị Hoài G, để giữ nguyên Bản án hành chính sơ thẩm số 320/2020/HC-ST ngày 20-11-2020 của Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội đã xét xử, giữa các đương sự: Người khởi kiện là bà Vũ Thị Hoài G; người bị kiện là Chủ tịch UBND quận Bắc Từ Liêm và UBND quận Bắc Từ Liêm.

2. Về án phí phúc thẩm: Bà Giang phải chịu 300.000 đồng án phí hành chính phúc thẩm (nhưng được đối trừ 300.000 đồng mà bà đã nộp tại Cục Thi hành án dân sự Hà Nội theo biên lai số AA/2018/0021533 ngày 09-12-2020).

Bản án hành chính phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

#### **Nơi nhận:**

- VKSNDCC tại Hà Nội;
- VKSND thành phố Hà Nội;
- TAND thành phố Hà Nội;
- Cục THADS thành phố Hà Nội;
- Các đương sự trong vụ án
- Lưu HS, HCTP.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Xuân Hùng**